

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ
Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 24/6/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hưng Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Ngọc Lan**

2. Ông **Trần Quang Huân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Xuân** – Thẩm tra viên tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Phan Tường Linh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST - HS, ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Trung G**; Sinh ngày 27/02/1984. Tại huyện C; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 12 khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Hồng P, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Anh chị em ruột: có 03 người bị cáo là thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1986; Bị cáo có 03 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Lịch sử bản thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 17/2009/HSPT ngày 24/3/2009; Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2021 đến ngày 15/01/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: **Trần Sơn T**; Sinh ngày 21/8/1996. Tại thị xã Phú Thọ; Giới tính: Nam

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 8, khu dân cư N, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Anh T (Đã chết) và bà Bùi Thị Bích N, sinh năm 1971; Anh chị em ruột: có 03 người bị cáo là thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2018/HS -ST ngày 28/11/2018; Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt T 25 (Hai mươi lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 50 (Năm mươi) tháng tính từ ngày 28/11/2018 về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số: 32/QĐ-XPVPHC, ngày 29/7/2014 của Công an phường P, thị xã Phú Thọ xử phạt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” mức phạt 350.000đ. Tại Quyết định số: 13/QĐ-XPVPHC ngày 29/6/2018 Công an phường T (Cũ), thị xã Phú Thọ xử phạt về hành vi “Ném chất bẩn vào nơi ở của người khác”; mức phạt 1.500.000 đồng đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/01/2021 chuyển tạm giam 15/01/2021 đến ngày 09/02/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên: **Nguyễn Xuân K**, Sinh ngày 23/7/1983. Tại huyện T; Giới tính: Nam

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu dân cư Q, phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Xuân C (Đã chết) và bà Trần Thị Hồng A, sinh năm: 1955; Anh chị em ruột: có 02 người bị cáo là thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị Thu H, Sinh năm 1988; Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2012/HSST ngày 19/11/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 10.000.000 đồng và tịch thu 7.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước về tội đánh bạc. Bị cáo chưa chấp hành xong.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường A, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nhĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Anh Q, sinh năm 1994 (Có mặt tại phiên tòa).
Trú tại: Khu N, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

2. Chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1986 (Có mặt tại phiên tòa).
Trú tại: Tổ 12 khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
3. Anh Nguyễn Xuân Q sinh năm 1981 (Vắng mặt tại phiên tòa).
Trú tại: Tổ 10 phường A, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/01/2021, tại khu L, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; tổ công tác Công an thị xã Phú Thọ phát hiện Lê Trung G và Trần Sơn T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hoạt động mua bán số lô, số đề nên đã tiến hành kiểm tra, thu giữ điện thoại và kết hợp với việc ghi lời khai các đối tượng liên quan; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã làm rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại, tin nhắn zalo cụ thể:

Ngày 03/01/2021, vào lúc 17 giờ 48 phút, Trần Sơn T sử dụng tài khoản zalo “Sơn T” đăng ký theo số điện thoại 0981.860.062 nhắn tin đến tài khoản zalo “Lê Trung G” đăng ký theo số điện thoại 0913112195 của Lê Trung G để mua số lô 98 là 350 điểm (1 điểm lô bằng 23.000 đồng) tương ứng số tiền 8.050.000 đồng và Lê Trung G đồng ý. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2021 thì số lô T mua không trúng. Như vậy, số tiền G đánh bạc với T dưới hình thức mua bán số lô ngày 03/01/2020 là **8.050.000 đồng** (*Tám triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*). Ngày 05/01/2021 Trần Sơn T đã thanh toán số tiền mua số lô nêu trên cho Lê Trung G.

Ngày 07/01/2021, vào lúc 17 giờ 22 phút, Trần Sơn T tiếp tục nhắn tin cho Lê Trung G qua tài khoản zalo để mua các số lô 39, 42 mỗi số 100 điểm tương ứng với số tiền là 4.600.000 đồng; Lê Trung G đồng ý. Cùng ngày, vào lúc 15 giờ 01 phút, Nguyễn Xuân K sử dụng tài khoản zalo “K Nguyễn” đăng ký theo số điện thoại 0817.223.666 nhắn tin đến tài khoản zalo “Lê Trung G” mua số lô xiên 06, 55, số lô xiên 07, 55 mỗi số 100.000 đồng. Đến 17 giờ 28 phút, cùng ngày, K tiếp tục nhắn tin qua zalo cho G mua các số lô 90, 20 mỗi số 50 điểm và Lê Trung G đều đồng ý. Tổng số tiền K mua số lô của G ngày 07/01/2021 là 2.500.000 đồng. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, các số lô của T và K mua của G đều không trúng. Như vậy, tổng số tiền Lê Trung G đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề với T và K ngày 07/01/2021 là 7.100.000 đồng (Bảy triệu một trăm nghìn đồng). K và T đã thanh toán số tiền mua số lô nêu trên cho Lê Trung G.

Ngày 08/01/2021, vào lúc 17 giờ 44 phút, Lê Anh Q, sinh năm: 1994 trú tại khu N, xã H, thị xã Phú Thọ sử dụng số điện thoại 0869782960 nhắn tin đến số điện thoại 0913.112.195 của Lê Trung G mua số lô, số đề gồm: các số lô 00, 84,

32, 11 mỗi số mua 20 điểm; số lô 33, 99 mỗi số 05 điểm và các số đề 76, 10, 33 mỗi số 20.000 đồng. Tổng số tiền Q mua số lô, số đề của G là 2.130.000 đồng; Lê Trung G đồng ý. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì Q trúng các số lô 00 (Q mua 20 điểm) và số lô 33 (Q mua 05 điểm) với tổng số tiền trúng là: 2.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Q đánh bạc với Lê Trung G trong ngày 08/01/2021 là 4.130.000 đồng. Cũng trong ngày 08/01/2021, vào lúc 15 giờ 40 phút, Nguyễn Xuân K nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Lê Trung G mua số lô xiên 44, 04 là 500.000 đồng và số lô xiên 48, 80 là 400.000 đồng, số lô xiên 44, 48, 04 là 100.000 đồng. Đến 17 giờ 44 phút, cùng ngày K tiếp tục nhắn tin cho Lê Trung G mua số lô 48 là 20 điểm. Tổng số tiền K mua số lô của G là 1.460.000 đồng. Lê Trung G đều đồng ý. So sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 08/01/2021, các số lô K mua của G đều không trúng. Tổng số tiền Lê Trung G đánh bạc với K và Q trong ngày 08/01/2021 là 5.590.000 đồng (Năm triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Lê Anh Q đã thanh toán số tiền mua số lô, số đề cho Lê Trung G còn tiền trúng số lô, số đề G chưa thanh toán cho Q, K chưa thanh toán tiền mua số lô cho G.

Ngoài ra, ngày 31/12/2020, vào lúc 17 giờ 48 phút, Lê Trung G sử dụng số điện thoại di động 0913.112.195 để nhắn tin đến số điện thoại di động 0988.252.871 để mua số lô, số đề với tổng số tiền là 12.230.000 đồng bao gồm cả tiền trúng thưởng. Lê Trung G khai nhận số điện thoại trên là của Lương Thị Hồng M, sinh năm 1972, thường trú tại khu N, phường A, thị xã Phú Thọ; Căn cứ lời khai của G, Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã triệu tập M đến làm việc, nhưng Minh không thừa nhận hành vi nhận bán số lô, số đề như G đã khai. Tiến hành xác minh số điện thoại 0988.252.871, đăng ký thuê bao là anh Lê Văn H, sinh năm 1986 trú tại khu 9, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên anh Hào không đăng ký và sử dụng sim số trên cũng không liên quan đến hoạt động mua bán số lô, số đề. Ngoài lời khai của G, Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ không thu thập được chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý Minh và G về hành vi mua bán số lô, số đề ngày 31/12/2020.

Về cách thức đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề và tỷ lệ thắng thua, các đối tượng thống nhất như sau: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 hàng ngày để xác định thắng, thua. Tổng có 8 giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) gồm 27 bộ số. Với số đề: là số tự nhiên có hai chữ số, người mua lựa chọn từ 00 đến 99 với lượng tiền tùy ý. Nếu số đề đã mua trùng với hai số cuối giải đặc biệt thì người mua số đề đó thắng, người bán là thua, người thua trả tiền cho người thắng theo tỷ lệ là 1 ăn 70 (mua 1.000 đồng, thắng được 70.000 đồng). Nếu không trùng thì người bán thắng, người mua thua, khi đó người mua mất số tiền đã mua số đề đó. Với số lô: là số tự nhiên có hai chữ số, người mua lựa chọn từ 00 đến 99 với lượng điểm tùy ý (1 điểm lô = 23.000 đồng). Nếu

số lô đã mua trùng với hai số cuối của một trong các bộ số thì số lô đó trúng (một lần trùng được tính là một lần trúng). Khi đó người mua số lô đó thắng, người bán là thua, người bán trả tiền cho người mua tỷ lệ 1 điểm lô ăn 80.000 đồng. Nếu không trùng thì người bán số lô đó thắng, người mua là người thua, người mua mất số tiền đã mua số lô đó. Người chơi có thể mua số lô dạng lô xiên (xiên 2, xiên 3) với lượng tiền tùy ý. Số lô xiên là tập hợp của nhiều số lô, cách tính số lô thắng cược hay không thắng cược như tính với số lô nêu trên. Số lô xiên thắng cược là các số lô trong lô xiên đều trúng khi đó người mua số lô xiên thắng, người bán là người thua, người bán phải trả tiền cho người mua theo tỷ lệ 1 ăn 10 (mua 1.000 đồng, thắng được 10.000 đồng) với lô xiên 2 và theo tỷ lệ 1 ăn 40 (mua 1.000 đồng, thắng được 40.000 đồng) với lô xiên 3. Nếu 1 trong các số lô của lô xiên không trúng thì người mua số lô xiên đó thua, người bán là người thắng, người mua mất số tiền đã mua số lô xiên đó.

Kết quả điều tra xác định, tổng số tiền Lê Trung G sử dụng và thu lời bất chính từ hành vi đánh bạc các ngày 03, 07, 08/01/2021 là 20.740.000 đồng trong đó, ngày 03/01/2021 là 8.050.000 đồng; ngày 07/01/2021 là 7.100.000 đồng và ngày 08/01/2021 là 5.590.000 đồng nhưng K chưa thanh toán cho G 1.460.000 đồng; Số tiền Trần Sơn T đánh bạc ngày 03/01/2021 là 8.050.000 đồng. Vì vậy, hành vi của G và T đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Xuân K đánh bạc trong các ngày 07 và 08/01/2021 với số tiền đánh bạc lần lượt là 2.500.000 đồng và 1.460.000 đồng, tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng bản thân K có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi của K đã phạm tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành xác minh thông tin tài khoản mạng xã hội, chủ thuê bao số điện thoại di động các bị can sử dụng để mua bán số lô số đề xác định: số điện thoại 0817.223.666 có đăng ký tài khoản zalo “K Nguyên”; số điện thoại 0913.112.195 có đăng ký tài khoản zalo “Lê Trung G”; số điện thoại 0981.860.062 có đăng ký tài khoản zalo “Sơn T”; hiện không lưu lịch sử giao dịch tin nhắn từ ngày 03/01/2021 đến ngày 08/01/2021 của các tài khoản zalo nêu trên.

Đối với số điện thoại 0913.112.195, Lê Trung G sử dụng, đăng ký thuê bao là chị Nguyễn Thị Thu Phương, sinh năm 1986, trú tại phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ là vợ của G cho G sử dụng để liên lạc, không biết G sử dụng để mua bán số lô, số đề. Đối với số điện thoại 0817.223.666, Nguyễn Xuân K sử dụng, đăng ký thuê bao là anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1981, trú tại Y, A, thành phố T, tỉnh T là anh trai K tặng cho K để sử dụng liên lạc cá nhân. Đối với số điện thoại 0981.860.062, Trần Sơn T sử dụng, đăng ký thuê bao là Công ty TNHH Thương mại T, địa chỉ: xóm Đ, V, Đ, H, tuy nhiên Công ty TNHH Thương mại T đã bị thu

hồi giấy phép kinh doanh và ngừng hoạt động. Đối với số điện thoại 0869.782.960 là của Lê Anh Q đăng ký, sử dụng.

Đối với Lê Anh Q dùng số tiền để đánh bạc ngày 08/01/2021 là 4.130.000 đồng và Trần Sơn T dùng số tiền để đánh bạc ngày 07/01/2021 là 4.600.000 đồng đều dưới 5.000.000 đồng; bản thân Q và T đều không có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, gá bạc và tổ chức đánh bạc; Vì vậy, Công an thị xã Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Anh Q và Trần Sơn T, mức phạt 200.000 đồng/ người theo quy định.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Lê Trung G, Trần Sơn T và Nguyễn Xuân K đều khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như trên. Lời khai của các đối tượng phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, tài sản tạm giữ gồm: 19.280.000 đồng, Lê Trung G tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu xám, số IMEI: 356148090261915, lắp sim số: 0913.112.195 đã qua sử dụng của Lê Trung G; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus, màu xám, số IMEI: 353283074184735, lắp sim số: 0981.860.062, đã qua sử dụng của Trần Sơn T; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, màu vàng, số IMEI: 355345080419278, lắp sim số: 0817.223.666 đã qua sử dụng của Nguyễn Xuân K và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Prime, màu vàng, số IMEI 1: 352810092781133, số IMEI 2: 352811092781131 lắp sim số: 0869.782.960 đã qua sử dụng của Lê Anh Q liên quan đến hành vi phạm tội đều được chuyển sang Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ theo quy định.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo Lê Trung G; Trần Sơn T và Nguyễn Xuân K được chứng minh bằng các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT- VKSTXPT ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Lê Trung G; Trần Sơn T và Nguyễn Xuân K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Trung G; Trần Sơn T và Nguyễn Xuân K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 - BLHS;

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 36 - BLHS.

Đề nghị phạt bị cáo **Lê Trung G** từ 30 đến 33 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ là 06 ngày quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 29 tháng 12 ngày đến 32 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo G cho UBND phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo, nhưng bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 điều 321 điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Khoản 5 Điều 65 và Điều 38 - BLHS;

Đề nghị phạt bị cáo **Trần Sơn T** từ 09 đến 12 tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2021 đến ngày 09/02/2021. Tổng hợp với bản án số: 74/2018/HS-ST ngày 28/11/2018; Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt T 25 tháng tù cho hưởng án treo thành 25 tháng tù, thành hình phạt chung của bản án. Buộc bị cáo T phải chấp hành chung cho cả hai bản án từ 34 đến 37 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 điều 321 điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 – BLHS.

Đề nghị phạt bị cáo **Nguyễn Xuân K** từ 08 đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo G, T và K.

Về Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Trung G 19.280.000đ;

Đề nghị truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân K nộp ngân sách Nhà nước 1.460.000đ

Đề nghị tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước các vật chứng gồm:

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu xám, số IMEI: 356148090261915 đã qua sử dụng của Lê Trung G;

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus, màu xám, số IMEI: 353283074184735, đã qua sử dụng của Trần Sơn T;

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, màu vàng, số IMEI: 355345080419278, đã qua sử dụng của Nguyễn Xuân K

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Prime, màu vàng, số IMEI 1: 352810092781133, số IMEI 2: 352811092781131 đã qua sử dụng của Lê Anh Q

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy sim số: 0913.112.195; sim số: 0981.860.062; sim số: 0817.223.666 đã và sim số 0869.782.960.

Về tài liệu đồ vật:

Đề nghị lưu hồ sơ 03 đĩa VDV-R maxell lưu trữ hỏi cung các bị cáo Lê Trung G, Nguyễn Xuân K và Trần Sơn T.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo tự bào chữa cho bản thân, nhất trí với bản cáo trạng, luận tội, không có lời bào chữa nào khác và xin Hội đồng xét xử xem xét chiếu có giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Trung G; Trần Sơn T và Nguyễn Xuân K đều khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Trong các ngày 03, 07, 08/01/2021 Lê Trung G; Trần Sơn T và Nguyễn Xuân K nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại, tin nhắn ứng dụng zalo, cụ thể:

Ngày 03/01/2021, Lê Trung G đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô số đề qua tin nhắn ứng dụng zalo với Trần Sơn T số tiền đánh bạc là 8.050.000 đồng.

Ngày 07/01/2021, Lê Trung G đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô số đề qua tin nhắn ứng dụng zalo với Trần Sơn T và Nguyễn Xuân K với tổng số tiền đánh bạc là 7.100.000 đồng, trong đó đánh bạc với T là 4.600.000 đồng, đánh bạc với K là 2.500.000 đồng.

Ngày 08/01/2021, Lê Trung G đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô số đề qua tin nhắn điện thoại với Lê Anh Q và qua tin nhắn ứng dụng zalo với Nguyễn Xuân K với tổng số tiền đánh bạc là 5.590.000 đồng, trong đó đánh bạc với Q 4.130.000 đồng (bao gồm cả tiền trúng thưởng); đánh bạc với K là 1.460.000 đồng bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra, phát hiện. Thu giữ toàn bộ công cụ, phương tiện các đối tượng dùng để đánh bạc. Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã thu hồi được của G 19.280.000 đồng, còn 1.460.000 đồng của K chưa thu hồi được.

Mặc dù số tiền K sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do K có 01 tiền án về tội đánh bạc, vì vậy K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc trái phép của mình.

Hành vi phạm tội như đã nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321- BLHS.

Điều 321 BLHS tội Đánh bạc quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu, bất bình trong quần chúng nhân dân, gây thiệt hại đến kinh tế của từng hộ gia đình. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung của tội phạm.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đối với bị cáo **Lê Trung G** có nhân thân xấu. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 17/2009/HSPT ngày 24/3/2009; Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện

tham gia giao thông đường bộ, mặc dù đã được xóa án tích và không phải là tội đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tà quy chính, mà lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng hàng ngày nên bị cáo đã trực tiếp nhận mua, bán số lô số đề của người khác để kiếm lời dẫn đến phạm tội. Trong vụ án này bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc, số tiền dùng để đánh bạc của mỗi lần đều đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự nguyện giao nộp toàn bộ khoản tiền thu lời bất chính do đánh bạc mà có, nên HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS, nhưng bị cáo cũng phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 - BLHS đó là phạm tội 02 lần trở lên. Từ những phân tích trên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo **Trần Sơn T** có 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2018/HS - ST ngày 28/11/2018; Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 25 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 50 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng” chưa được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu: Tại Quyết định xử phạt hành chính số: 32/QĐ-XPVPHC ngày 29/7/2014 của Công an phường P, thị xã Phú Thọ xử phạt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tại Quyết định xử phạt hành chính số: 13/QĐ-XPVPHC ngày 29/6/2018 Công an phường Trường Thịnh, thị xã Phú Thọ (Cũ) xử phạt về hành vi “Ném chất bẩn vào nơi ở của người khác”; đã chấp hành xong, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tà quy chính mà do hám lời, nên cùng các bị cáo khác tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS, nhưng bị cáo cũng phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS đó là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 - BLHS. Lần phạm tội này bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách, vì vậy khi quyết định hình phạt cần tổng hợp 25 tháng tù cho hưởng án treo của bản án sơ thẩm số 74/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 thành 25 tháng tù với hình phạt của bản án này thành hình phạt chung của bản án theo quy định tại Điều 56 - BLHS. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên cần có một hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo **Nguyễn Xuân K** cũng có 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2012/HSST ngày 19/11/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt

10.000.000 đồng và tịch thu 7.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước về tội đánh bạc. Bị cáo chưa chấp hành xong các khoản tiền nộp phạt trên, nên chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo cũng không lấy đó làm bài học để cải tà quy chính mà tiếp tục phạm tội, do đó cũng phải có một hình phạt tù cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS, nhưng bị cáo cũng phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS đó là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 - BLHS.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng.

Xét thấy các bị cáo Lê Trung G, Trần Sơn T và bị cáo Nguyễn Xuân K qua xác minh các bị cáo không có tài sản nhà đất gì, nên HĐXX miễn hình bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 - BLHS quy định trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước...Xét thấy bị cáo G, không có thu nhập ổn định, nên HĐXX cho miễn khấu trừ thu nhập theo quy định tại điều luật cho bị cáo là phù hợp, nhưng bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong vụ án này có Lê Anh Q có hành vi đánh bạc với bị cáo Lê Trung G với số tiền để đánh bạc là 4.130.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xác định, hành vi của anh Q chưa đến mức phải xử lý hình sự, nên ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[3] Về vật chứng:

Đối với số tiền 770.000đ thu giữ của bị cáo Lê Trung G mặc dù không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng bị cáo G đã tự nguyện nộp lại để trừ vào khoản tiền do hành vi đánh bạc mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại là 18.510.000đ là do bị cáo G tự nguyện nộp do thu lời bất chính từ hành vi đánh bạc mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Cần truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân K số tiền 1.460.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu xám, số IMEI: 356148090261915 đã qua sử dụng của Lê Trung G; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus, màu xám, số IMEI: 353283074184735, đã qua sử dụng của Trần Sơn T; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, màu vàng, số IMEI: 355345080419278, đã qua sử dụng của Nguyễn Xuân K

và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Prime, màu vàng, số IMEI 1: 352810092781133, số IMEI 2: 352811092781131 đã qua sử dụng của anh Lê Anh Q, những chiếc điện thoại này các bị cáo G, T, K và anh Q đều dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Cần tịch thu cho tiêu hủy các sim số: 0913.112.195; sim số: 0981.860.062; sim số: 0817.223.666 và sim số 0869.782.960.

Về tài liệu vật: Cần lưu hồ sơ vụ án 03 đĩa VDV-R maxell lưu trữ hỏi cung các bị cáo Lê Trung G; Nguyễn Xuân K và Trần Sơn T.

[4] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm Sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ phù hợp với nhận định trên của HĐXX nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 36 - BLHS; Điểm d Khoản 1 Điều 125 - BLTTHS. (Đối với bị cáo Lê Trung G).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 56 và khoản 5 Điều 65 - BLHS (Đối với bị cáo Trần Sơn T).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 - BLHS. (Đối với bị cáo Nguyễn Xuân K).

Tuyên bố các bị cáo Lê Trung G, Trần Sơn T và bị cáo Nguyễn Xuân K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Lê Trung G** 30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ cho bị cáo 06 (Sáu) ngày tạm giữ quy đổi thành 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 29 (Hai mươi chín) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Trung G cho UBND phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo G, nhưng bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 31/2021/LCĐKNCT, ngày 14/5/2021

của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ cho bị cáo Lê Trung G.

Xử phạt bị cáo **Trần Sơn T** 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp với bản án số: 74/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo T 25 (Hai mươi lăm) tháng tù cho hưởng án treo thành 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Buộc bị cáo T phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 34 Ba mươi tư) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2021 đến ngày 09/02/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân K** 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung theo điều luật cho các bị cáo Lê Trung G, Trần Sơn T và bị cáo Nguyễn Xuân K.

[2] Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Tịch thu của bị cáo Lê Trung G số tiền 19.280.000đ (Mười chín triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân K số tiền là 1.460.000đ (Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước các vật chứng gồm:

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6, màu xám, số IMEI: 356148090261915 đã qua sử dụng của Lê Trung G; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus, màu xám, số IMEI: 353283074184735, đã qua sử dụng của Trần Sơn T; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, màu vàng, số IMEI: 355345080419278, đã qua sử dụng của Nguyễn Xuân K và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Prime, màu vàng, số IMEI 1: 352810092781133, số IMEI 2: 352811092781131 đã qua sử dụng của anh Lê Anh Q.

Tịch thu cho tiêu hủy các sim số: 0913.112.195; sim số: 0981.860.062; sim số: 0817.223.666 và sim số 0869.782.960 đều đã qua sử dụng.

(Các vật chứng đều có tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 13/5 /2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ).

[3]. Về tài liệu đồ vật: Lưu hồ sơ 03 đĩa VDV-R maxell lưu trữ hỏi cung các bị cáo Lê Trung G; Nguyễn Xuân K và Trần Sơn T.

[4] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Lê Trung G, Trần Sơn T và bị cáo Nguyễn Xuân K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Q và chị P (Đều có mặt), được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Q (Vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi gửi:

- VKSND thị xã Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an thị xã Phú Thọ;
- Trại giam CA tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường A, tx Phú Thọ;
- UBND phường P, tx Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- THAHS - Chi cục THADS;
- Các bị cáo;
- Những người có QLNVLQ;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hưng Thủy

Các thành viên của Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa